

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST
Ngày: 12-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Phi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Công Gia

2. Bà Phạm Thị Liễu

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Xuyên – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 144/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H (tên gọi khác Giang Nhỏ), sinh ngày 11/04/1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Nơi cư trú:

- Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 304/34, khu phố 1, phường A, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.

- Địa chỉ nơi ở hiện nay: Ấp 7, xã P, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1976; Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là thứ tư. Cha mẹ và anh em ruột đều cư trú tại: Ấp 7, xã P, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Tiền án: Ngày 02/04/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quyết định tại Bản án số 45/2021/HS-ST, chấp hành xong án phạt tù ngày 06/8/2021.

Tiền sự: Ngày 07/08/2020 Công an xã P, huyện Tân Phú xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo Nguyễn Văn H bị bắt tạm giam từ ngày 07/10/2021 tại nhà tạm giữ Công an huyện Tân Phú đến nay.

2. Nguyễn T (tên gọi khác Tuấn Nghĩa), sinh ngày 25 tháng 12 năm 1997, tại Đồng Nai. (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp 7, P, Tân Phú, Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Dân Tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Nguyễn Văn C, sinh năm 1972 (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị

Lê T, sinh năm 1970 (đã chết); Anh chị em ruột: Có 02 người, bị can là thứ 2, hiện đang cư ngụ tại ấp 7, xã P, Tân Phú, Đồng Nai.

Tiền án: Ngày 12/08/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quyết định tại Bản án số 70/2020/HS-ST), chấp hành xong án phạt tù ngày 05/05/2021.

Tiền sự: Ngày 04/5/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 16/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 01 năm 08 tháng.

Bị cáo Nguyễn T bị bắt tạm giam từ ngày 07/10/2021 tại nhà tạm giữ Công an huyện Tân Phú đến nay.

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981(vắng)

2. Anh Lâm A B, sinh năm 1984 (vắng)

Cùng địa chỉ: Ấp 2, xã P, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Trần Trung H, sinh năm 1968 (vắng)

Địa chỉ: Ấp 7, xã P, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Lâm Chí H, sinh năm 1994 (vắng)

3. Lê Văn L, sinh năm 1966 (vắng)

Cùng địa chỉ: Ấp 3, xã L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/8/2021 anh Nguyễn Văn T có mượn của anh Lâm A B 01 cái cửa máy nhả hiệu ZENOA – G3501EZ về để cửa cây, sau khi cửa cây xong thì anh T để chiếc cửa máy trên ở trước hiên nhà mình. Đến 06 giờ sáng ngày 29/8/2021 anh Lâm A B đến nhà anh T để lấy cửa máy thì phát hiện bị mất cửa máy. Sau kiểm tra camera quan sát anh T phát hiện chiếc cửa máy bị người lạ vào lấy trộm lúc 16 giờ 37 phút ngày 28/8/2021 nên anh T đã trình báo đến Công an xã P, huyện Tân Phú. Qua công tác điều tra đã làm rõ được Nguyễn T và Nguyễn Văn H là người thực hiện hành vi trộm cắp. Nguyễn T và Nguyễn Văn H đều là những người nghiện ma túy và đều có tiền án về tội trộm cắp tài sản, để có tiền mua ma túy sử dụng, ngày 28/8/2021 Nguyễn Văn H tự ý lấy xe mô tô biển số 60P1 – 9635 của gia đình mình điều khiển chạy đến nhà Nguyễn T, sau đó Anh điều khiển xe này chở H đi trên đường ấp 2, xã P, khi đi ngang qua đoạn đường phía trước nhà anh T thì H phát hiện ở trước hiên nhà anh T có để cái cửa máy màu đỏ không có người trông coi, H nói Anh quay xe lại, khi Anh quay lại thì Anh ngồi trên xe và dừng xe đứng ngoài đường, còn H đi vào khu vực trước hiên nhà anh T lấy trộm chiếc cửa máy rồi chạy ra xe để Anh chở đi, khi đi đến ngã ba Tư Giá thuộc xã P thì H và Anh rủ nhau bán chiếc cửa máy lấy tiền mua ma túy sử dụng, cả hai đồng ý, lúc này Anh gọi điện thoại cho người quen là Lê Chí H, sinh năm

1994, cư ngụ tại ấp 3, xã L để bán chiếc cửa máy, anh H hỏi cửa máy ở đâu có thì H trả lời là cửa của chú H cho nên anh H đồng ý mua với giá 600.000 đồng. Sau khi bán cửa máy cho anh H được 600.000 đồng thì Anh và Hung đi mua ma túy để sử dụng hết 400.000 đồng, số tiền còn lại 200.000 đồng Anh và H tiêu sài hết.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển số 60P1 – 9635; 01 cái cửa máy màu đỏ hiệu ZENOA – G3501EZ.

Theo kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐGTS ngày 09/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Phú kết luận giá trị tài sản còn lại của 01 cửa máy màu đỏ, nhãn hiệu ZENOA – G3501EZ có trị giá 2.650.000 đồng.

Cáo trạng số 141/CT-VKSTP-ĐN ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn T. Trên cơ sở phân tích dấu hiệu phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

- Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn T cùng phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về mức hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn T mỗi bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

- Về xử lý vật chứng: 01 cái cửa máy màu đỏ hiệu ZENOA – G3501EZ; 01 xe mô tô biển số 60P1 – 9635 đã trao trả cho chủ sở H hợp pháp.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Lâm A B đã nhận lại cửa máy hiệu ZENOA – G3501EZ; ông Trần Trung H đã nhận lại xe mô tô biển số 60P1 – 9635 và không có yêu cầu gì khác. Ông Lê Chí H và ông Lê Văn L không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường lại số tiền đã mua cửa máy.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đã nêu trong Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Tân Phú truy tố là đúng. Các bị cáo không có tranh luận, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa các bị cáo không cung cấp thêm tài liệu nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Vào khoảng 16 giờ 37 phút ngày 28/8/2021 tại nhà anh Nguyễn Văn T ngụ tại ấp 2, xã P, huyện Tân Phú, các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn T có hành vi trộm cắp của anh Nguyễn Văn T 01 cái cửa máy trị giá 2.650.000 đồng. Hành vi của các bị cáo H và T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 như Viện kiểm sát huyện Tân Phú truy tố là đúng người đúng tội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc trước với nhau, bị cáo H là trực tiếp lấy tài sản, bị cáo Anh giữ vai trò cảnh giới.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn T đều đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà tiếp tục tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản được thu hồi và trao trả cho chủ sở H nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt:

Các bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, xâm phạm đến quyền sở H tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo là những người có nhân thân xấu, không tự rèn luyện giáo dục bản thân mà tiếp tục phạm tội. Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà áp dụng mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo.

[6] Về các biện pháp tư pháp:

[6.1] Về xử lý vật chứng: 01 cái cửa máy màu đỏ hiệu ZENOAH – G3501EZ; 01 xe mô tô biển số 60P1 – 9635 đã trao trả cho chủ sở H hợp pháp là đúng quy định pháp luật nên không xem xét.

[6.2] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lâm A B đã nhận lại cửa máy hiệu ZENOAH – G3501EZ; ông Trần Trung H đã nhận lại xe mô tô biển số 60P1 – 9635 và không có yêu cầu gì khác. Ông Lê Chí H và ông Lê Văn L không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường lại số tiền đã mua cửa máy nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1, Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01(một) năm 08 (tám) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn T 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù đối với các bị cáo được tính từ ngày 07/10/2021.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo H và bị cáo Anh mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 292; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)
Hà Văn Phi

